STT	Mã số HSSV	Họ và tên	Khoá học	Lớp/Ngành	Số sách nợ	Nơi mượn	Số tiền nợ	Ghi chú
1.	16020185	Lê Thành Vinh	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG	4	Phòng DVTT-TH		
2.	16020209	Phạm Văn Đại	QH-2016	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	1	Phòng DVTT-TH		
3.	16020278	Đỗ Đức Tâm	QH-2016	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	2	Phòng DVTT-TH		
4.	16020370	Nguyễn Vinh Hiển	QH-2016	NGÀNH CƠ KỸ THUẬT	1	Phòng DVTT-TH		
5.	16020456	Trần Mạnh Thắng	QH-2016	NGÀNH CƠ KỸ THUẬT	1	Phòng DVTT-TH		
6.	16020470	Tô Đức Thiện	QH-2016	NGÀNH CƠ KỸ THUẬT	1	Phòng DVTT-TH		
7.	16020491	Nguyễn Đăng Tuấn	QH-2016	NGÀNH CƠ KỸ THUẬT	1	Phòng DVTT-TH		
8.	16020899	Hoàng Mạnh Dũng	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	2	Phòng DVTT-TH		
9.	16021002	Trần Văn Huy	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	4	Phòng DVTT-TH		
10.	16021038	Phạm Hoàng Long	QH-2016-I/CQ-C-CLC	NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	2	Phòng DVTT-TH		
11.	16021041	Hà Thế Lực	QH-2016-I/CQ-C-CLC	NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	3	Phòng DVTT-TH		
12.	16021112	Nguyễn Minh Quang	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	3	Phòng DVTT-TH		
13.	16021374	Đoàn Văn Duy	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	2	Phòng DVTT-TH		
14.	16021387	Phạm Huy Hoàng	QH-2016	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	1	Phòng DVTT-TH		
15.	16021458	Bùi Thu Hậu	QH-2016	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	1	Phòng DVTT-TH		
16.	16021565	Phạm Ngô Tiến Dũng	QH-2016	NGÀNH KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG	4	Phòng DVTT-TH		
17.	16021571	Trần Đại Trường Giang	QH-2016	NGÀNH TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG MÁY TÍNH	3	Phòng DVTT-TH		
18.	16022260	Dương Văn Hoàng	QH-2016	NGÀNH TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG MÁY TÍNH	1	Phòng DVTT-TH		
19.	16022314	Phạm Chiến Trung	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ	2	Phòng DVTT-TH		
20.	16022338	Nguyễn Quốc Phương	QH-2016	NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG	1	Phòng DVTT-TH		
21.	16022352	Đinh Văn Thiện	QH-2016	NGÀNH CƠ KỸ THUẬT	2	Phòng DVTT-TH		
22.	16022475	Bùi Thị Hoa Mai	QH-2016	NGÀNH CƠ KỸ THUẬT	5	Phòng DVTT-TH		
23.	16022491	Hoàng Tuấn Anh	QH-2016	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	5	Phòng DVTT-TH		

24.	16022494	Nguyễn Chiến Thắng	QH-2016	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	2	Phòng DVTT-TH		
25.	17020017	Trần Tuấn Đạt	QH-2017-2021	NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	1	Phòng DVTT-TH		
26.	17020022	Lê Bá Công	QH-2017-2021	Công nghệ thông tin định hướng thị trường Nhật Bản	1	Phòng DVTT-TH		
27.	17020028	Đỗ Hoàng Khánh	QH-2017-2021	Khoa học máy tính	2	Phòng DVTT-TH		
28.	17020077	Nguyễn Ngọc Đăng	QH-2017-2021	Khoa học máy tính	1	Phòng DVTT-TH		
29.	17020163	Dương Tiến Trung	QH-2017-2021	Công nghệ thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
30.	17020220	Đặng Hồng Sơn	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	1	Phòng DVTT-TH		
31.	17020232	Phạm Ngọc Anh	QH-2017-2021	Cơ kỹ thuật	1	Phòng DVTT-TH		
32.	17020288	Vũ Thế Hiệp	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	1	Phòng DVTT-TH		
33.	17020327	Nguyễn Trần Huy	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	2	Phòng DVTT-TH		
34.	17020364	Vũ Đình Lực	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	1	Phòng DVTT-TH		
35.	17020366	Chu Văn Mạnh	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	2	Phòng DVTT-TH		
36.	17020378	Bùi Văn Mùi	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	3	Phòng DVTT-TH		
37.	17020397	Nguyễn Viết Phong	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	4	Phòng DVTT-TH		
38.	17020442	Đặng Ngọc Trung	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	3	Phòng DVTT-TH		
39.	17020498	Nguyễn Xuân Đức	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	2	Phòng DVTT-TH		
40.	17020506	Lê Chí Hiếu	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (CLC)	1	Phòng DVTT-TH		
41.	17020530	Đỗ Hoàng Nam	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (CLC)	4	Phòng DVTT-TH		
42.	17020541	Đào Phú Toàn	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (CLC)	3	Phòng DVTT-TH		
43.	17020543	Nguyễn Huy Toàn	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (CLC)	6	Phòng DVTT-TH		
44.	17020588	Phạm Tuấn Anh	QH-2017-2021	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (CLC)	1	Phòng DVTT-TH		
45.	17020592	Trịnh Đức Anh	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
46.	17020596	Vũ Tuấn Anh	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
47.	17020621	Bùi Quốc Cường	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
48.	17020675	Nguyễn Chí Đạt	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
49.	17020801	Phan Quốc Huy	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	5	Phòng DVTT-TH		

50.	17020858	Nguyễn Thị Linh	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
51.	17020909	Đào Duy Nam	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
52.	17020913	Nguyễn Sỹ Nam	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
53.	17020955	Trần Tiến Phong	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
54.	17020973	Bùi Minh Quang	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
55.	17021024	Nguyễn Trần Phương Thảo	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
56.	17021026	Trịnh Như Thăng	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	4	Phòng DVTT-TH		
57.	17021136	Nguyễn Công Vũ	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
58.	17021157	Nguyễn Việt Hùng	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
59.	17021181	Nguyễn Hải Bằng	QH-2017-2021	Công nghệ Thông tin định hướng thị trường Nhật Bản	1	Phòng DVTT-TH		
60.	17021189	Nguyễn Sơn Hải	QH-2017-2021	Khoa học Máy tính	5	Phòng DVTT-TH		
61.	17021262	Nguyễn Quang Huy	QH-2017-2021	Khoa học Máy tính	4	Phòng DVTT-TH		
62.	17021270	Phan Quang Hưng	QH-2017-2021	Khoa học Máy tính (CLC)	1	Phòng DVTT-TH		
63.	17021315	Lê Xuân Phú	QH-2017-2021	Khoa học Máy tính (CLC)	1	Phòng DVTT-TH		
64.	17021341	Lê Trung Thông	QH-2017-2021	Khoa học Máy tính (CLC)	2	Phòng DVTT-TH		
65.	17021363	Đào Văn Bang	QH-2017-2021	Khoa học Máy tính (CLC)	3	Phòng DVTT-TH		
66.	17021382	Phạm Mạnh Toàn	QH-2017-2021	Kỹ thuật năng lượng	1	Phòng DVTT-TH		
67.	17021388	Trần Hiếu	QH-2017-2021	Kỹ thuật năng lượng	2	Phòng DVTT-TH		
68.	17021389	Đỗ Thiện Hợp	QH-2017-2021	Truyền thông và Mạng máy tính	1	Phòng DVTT-TH		
69.	17021401	Nguyễn Anh Duy	QH-2017-2021	Truyền thông và Mạng máy tính	1	Phòng DVTT-TH		
70.	17021408	Huỳnh Ngọc Hiếu	QH-2017-2021	Vật lý kỹ thuật	2	Phòng DVTT-TH		
71.	17021424	Hoàng Văn Kiên	QH-2017-2021	Vật lý kỹ thuật	1	Phòng DVTT-TH		
72.	17021432	Nguyễn Viết Phúc	QH-2017-2021	Vật lý kỹ thuật	3	Phòng DVTT-TH		
73.	18020126	Ngô Văn Tiến Anh	QH-2018-I/CQ-V2	Vật lý kỹ thuật	3	Phòng DVTT-TH		
74.	18020283	Khuất Duy Đạt	QH-2018-I/CQ-V2	Vật lý Kỹ thuật	1	Phòng DVTT-TH		
75.	18020329	Vũ Minh Đức	QH-2018-I/CQ-V1	Vật lý Kỹ thuật	4	Phòng DVTT-TH		
76.	18020539	Ngô Ngọc Hoàn	QH-2018-I/CQ-C-C	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
77.	18020602	Lê Văn Hùng	QH-2018-I/CQ-C-C	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		

78.	18020619	Trần Thanh Hương	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	1	Phòng DVTT-TH		
79.	18020780	Kiều Xuân Lộc	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	1	Phòng DVTT-TH		
80.	18020789	Nghiêm Hoàng Long	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	Khoa học Máy tính	1	Phòng DVTT-TH		
81.	18021041	Hoàng Kim Quang	QH-2018-I/CQ-A-E	Công nghệ Hàng không Vũ trụ	2	Phòng DVTT-TH		
82.	18021107	Lê Văn Sỹ	QH-2018-I/CQ-V2	Vật lý Kỹ thuật	4	Phòng DVTT-TH		
83.	18021337	Nguyễn Văn Trường	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	Khoa học Máy tính	1	Phòng DVTT-TH		
84.	18021371	Nguyễn Mạnh Tuấn	QH-2018-I/CQ-C-C	Công nghệ Thông tin	2	Phòng DVTT-TH		
85.	18021413	Đỗ Thu Uyên	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	Khoa học Máy tính	4	Phòng DVTT-TH		
86.	19020151	Nguyễn Văn Dôn	QH-2018-I/CQ-K2	Kỹ thuật máy tính	1	Phòng DVTT-TH		
87.	19020248	Nguyễn Văn Điệp	QH-2019-I/CQ	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
88.	19020265	Nguyễn Quang Đại Dương	QH-2019-I/CQ	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
89.	19020839	Phạm Hữu Long	QH-2019-I/CQ	Công nghệ Thông tin	1	Phòng DVTT-TH		
90.	19020869	Hoàng Tiệp Trường	**QH-2019-I/CQ**	Cơ kỹ thuật	1	Phòng DVTT-TH		
91.	19020873	Đỗ Văn Vĩnh	QH-2019-I/CQ	Cơ kỹ thuật	3	Phòng DVTT-TH		
92.	19020901	Phan Xuân Đức	QH-2019-I/CQ	Cơ kỹ thuật	1	Phòng DVTT-TH		
93.	19020950	Hoàng Văn Mạnh	QH-2019-I/CQ	Công nghệ Kỹ thuật xây dựng	1	Phòng DVTT-TH		
94.	20021546	Trần Phương Lâm	QH-2019-I/CQ	Công nghệ Kỹ thuật xây dựng	1	Phòng DVTT-TH		
TỔNG					**187**			